

Số: 01/2018/QĐST-KDTM

Châu Thành A, ngày 02 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 14/2017/TLST-KDTM, ngày 22 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn N

Địa chỉ: số 08-09, ấp I, xã Th, huyện Ph, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hoàng N – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ cư trú: số 69/B1, Trung tâm thương mại C, phường C, quận N, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh B, địa chỉ: số 130, đường Nguyễn Thị Minh Kh, phường A, quận N, thành phố C.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn G – Chủ cửa hàng mua bán vật tư nông nghiệp, Dầu khí hóa lỏng.

Địa chỉ: số 15, ấp 1B, xã T, huyện C, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn G tự nguyện trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn N số tiền 229.595.000đồng (tiền nợ mua phân bón, thuốc trừ sâu).

Thời gian trả nợ do Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh H quyết định theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả cho người có quyền yêu cầu thi hành án số tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Bị đơn ông Huỳnh Văn G tự nguyện chịu 2.870.000đồng.

Nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn N tự nguyện chịu 2.870.000 đồng, khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp là 5.740.000 đồng theo biên lai số 0014464 ngày 30/11/2017. Công ty trách nhiệm hữu hạn N được nhận lại 2.870.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hương